PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC ĐỐI NGOẠI THEO CHỦ NGHĨA XÃ HỘI ĐẶC SẮC CỦA TRUNG QUỐC

MI LIANG *

LI YING GE **

Tóm tắt: *Pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại là bộ phận quan trọng trong hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, gắn liền với chính sách đối ngoại và chiến lược quản trị quốc gia. Nghiên cứu này phân tích đóng góp của pháp luật Trung Quốc đối với hệ thống pháp luật quốc tế và tư tưởng xây dựng nhà nước pháp quyền trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc. Thông qua rà soát pháp luật quốc tế, thống kê dữ liệu ngoại giao và kết hợp lí thuyết với nghiên cứu tình huống, bài viết làm rõ vai trò thúc đẩy của pháp luật Trung Quốc đối với sự phát triển pháp luật quốc tế, góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị toàn cầu và làm phong phú lí luận về mối quan hệ giữa pháp luật trong nước và quốc tế.*

Từ khoá: Luật quốc tế; chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc; pháp trị đối ngoại; trật tự quốc tế; chính sách đối ngoại

Nhận bài: 08/11/2025 Hoàn thành biên tập: 30/6/2026 Duyệt đăng: 30/6/2026

ON FOREIGN-RELATED LEGISLATION UNDER SOCIALISM WITH CHINESE CHARACTERISTICS

Abstract: *Law governing foreign affairs is an important component of China's socialist legal system with Chinese characteristics, closely linked to foreign policy and national governance strategy. This article analyses China's legal contributions to the international legal system while discussing the philosophical foundations of foreign-related rule of law. Through reviewing international legal provisions, compiling diplomatic data, and combining theoretical analysis with case studies, the article clarifies the role of Chinese law in promoting the development of international law, thereby contributing to the improvement of the global governance system and enriching the theoretical discourse on the relationship between domestic and international law.*

Keywords: International law; socialism with Chinese characteristics; foreign-related rule of law; international order; foreign policy

Received: 8 November 2025; Editing completed: 30 June 2026; Accepted for publication: 30 June 2026

DOI: *https://doi.org/10.67496/j.hlu.15848*

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình tại các hội nghị công tác đối ngoại Trung ương đã nhấn mạnh việc thúc đẩy xây dựng và cải cách hệ thống quản trị toàn cầu, đồng thời tăng cường xây dựng và hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại. Từ trung ương đến địa phương, Chính phủ Trung Quốc và giới học thuật đã không ngừng đẩy mạnh hoạt động thực tiễn và nghiên cứu lí luận về pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại trong khuôn khổ chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

*** Giáo sư, Tiến sĩ, Đại học Ngoại ngữ Bắc Kinh, Trung Quốc. E-mail: miliang@bfsu.edu.cn**

**** Nghiên cứu sinh, Đại học Ngoại ngữ Bắc Kinh, Trung Quốc. E-mail: ylee66@126.com**

Trong bối cảnh năm 2025, khi hợp tác đa phương và việc tái cấu trúc trật tự quốc tế tiếp tục là chủ đề nóng, Trung Quốc đã thể hiện lợi thế chế độ và sự tự tin văn hoá qua các sáng kiến như "Vành đai và Con đường", hợp tác với các tổ chức quốc tế và cơ chế điều phối pháp luật xuyên quốc gia. Chính quyền địa phương ở Trung Quốc cũng tích cực thực hiện các chính sách pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại theo chỉ đạo của Trung ương, nhằm góp phần thúc đẩy chuyển biến trong quản trị toàn cầu, tăng cường quyền phát ngôn trong việc xây dựng quy tắc quốc tế và đóng góp vào tiến trình phát triển pháp luật quốc tế.

Thứ nhất, về xây dựng pháp luật đối ngoại: Peng cho rằng học giả trong và ngoài nước đều quan tâm đến công cuộc xây dựng pháp luật đối ngoại của Trung Quốc[1]. Liu đề xuất hoàn thiện hệ thống đào tạo nhân tài pháp luật đối ngoại[2]. Yang và cộng sự kêu gọi tăng cường giao lưu liên văn hoá và nâng cao trình độ pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại[3]. Jin cho rằng tư tưởng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh việc phối hợp hiệu quả giữa xây dựng hệ thống pháp luật trong nước và pháp luật đối ngoại[4]. Zheng và cộng sự, dựa trên kinh nghiệm của Trung tâm Hợp tác an ninh và thực thi pháp luật tổng hợp sông Lan Thương - Mê Kông, đề xuất hoàn thiện cơ sở lí luận và khung thể chế hợp tác cảnh sát quốc tế[5].

Thứ hai, về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc: Wu nhấn mạnh việc xây dựng nền tảng giao tiếp nông thôn trong thời đại mới nhằm thúc đẩy sự tham gia của công chúng và nâng cao trình độ quản lí nông thôn[6]. Yang đề xuất chính sách ưu đãi nhân tài nông thôn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cho người dân vùng nông thôn[7]. Wen nghiên cứu mức độ nhận thức của sinh viên đại học về các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội trong thời đại mới và khẳng định giới trẻ là lực lượng quan trọng trong công cuộc phục hưng dân tộc[8]. Theo Li, năng lực toàn diện của

---

[1] Hongwei Peng (2022), "Academic Map and Hotspot Analysis of China's Legal Construction Research Since the Eighteenth National Congress of the Communist Party of China: Visual Analysis Based on CiteSpace", *Journal of Environmental and Public Health*, số 3(2), tr. 97.

[2] Yuyan Liu (2023), "Research on the Path of Accelerating the Cultivation of Foreign-Related Legal Talents in the New Era", *Science of Law Journal*, số 2(3), tr. 58 - 59.

[3] Xinyan Yang & Xingyu Piao (2023), "Research on the Cultivation Mode of Foreign-Related Rule of Law Talents in Local Colleges and Universities", *Region - Educational Research and Reviews*, số 5(5), tr. 4.

[4] Huang Jin (2024), "Coordinate Rule of Law Efforts in Both Domestic and Foreign-Related Matters", *Social Sciences in China*, số 45(1), tr. 71.

[5] Zhichao Zheng & Shuqi Ma (2024), "Research on International Police Cooperation from the Perspective of Foreign-Related Rule of Law - Taking Lancang-Mekong Law Enforcement and Security Cooperation as an Example", *Journal of Theory and Practice of Social Science*, số 4(03), tr. 56.

[6] Yizhe Wu (2021), "The Practical Dilemma and Method Analysis of the Community Consultation and Communication Mechanism in Rural China in This New Era", *Scientific and Social Research*, số 3(2), tr. 98.

[7] Shuo Yang, Qiaosheng Deng, Qiaonan Zhao, Honggang Pan, Yu Gao, Shanshan Ma, Jie Cui, Yudong Fu, Guofeng Wang, Deyang Sui, & Xinle Yang (2021), *Research on the Reform of Postgraduate Education and Teaching in Response to the Social Demands in the New Era*, 6th International Conference on Education Reform and Modern Management (ERMM 2021), tr. 40 - 41.

[8] Zhang Wen, Ning Xingwang & Lin Sen (2022), "Research on the Identity of College Students' Socialist Core Values Based on the Perspective of Peer Counseling", *Frontiers in Educational Research*, số 5(4), tr. 81.

sinh viên và giáo dục chính trị tư tưởng đều giữ vai trò quan trọng như nhau[9]. Wang cho rằng giáo dục tư tưởng chính trị đóng vai trò quan trọng trong việc phổ biến giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội cho sinh viên[10].

Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện nay vẫn thiên về lí luận, thiết kế thể chế, thiếu phân tích về hành động cụ thể và lộ trình thực tiễn của Trung Quốc trong lĩnh vực pháp luật đối ngoại.

Bài viết phân tích sự tham gia của Trung Quốc vào xây dựng pháp luật đối ngoại, đánh giá đóng góp của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế, đồng thời cung cấp giải pháp thực tiễn cho quản trị toàn cầu. Để thực hiện mục tiêu đó, nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích các quy định pháp luật hiện hành về lĩnh vực đối ngoại; so sánh pháp luật giữa Trung Quốc và các quốc gia khác; kết hợp nghiên cứu tình huống các sự kiện ngoại giao tiêu biểu và thực tiễn thực hiện các điều ước, hiệp định quốc tế mà Trung Quốc tham gia.

2. Cơ sở pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại Trung Quốc thời đại mới

Nền tảng thể chế của ngoại giao Trung Quốc thời đại mới chính là hệ thống pháp luật mang đặc sắc Trung Quốc, cung cấp sự đảm bảo pháp lí cho lập trường và ứng xử của Trung Quốc trong các vấn đề quốc tế. Đồng thời, phản ánh tư duy chiến lược về cơ chế quản trị toàn cầu mang tính công bằng, hợp lí và đa dạng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của hệ thống pháp luật quốc tế, bảo vệ quyền phát ngôn và ảnh hưởng của Trung Quốc trên trường quốc tế, cụ thể:

- Từ năm nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình đến cộng đồng chia sẻ chung của nhân loại

Kì họp đặc biệt lần thứ 6 và kì họp lần thứ 29 của Đại hội đồng Liên hợp quốc năm 1974 đã lần lượt thông qua các văn kiện quan trọng như: Tuyên bố về việc thiết lập trật tự kinh tế quốc tế mới, Chương trình hành động về trật tự kinh tế quốc tế mới, Hiến chương về quyền và nghĩa vụ kinh tế của các quốc gia, nhằm xây dựng một trật tự kinh tế quốc tế mới[11]. Năm nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình (tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không xâm lược lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng cùng có lợi và cùng chung sống hoà bình) là nền tảng pháp lí quan trọng định hướng cách Trung Quốc thiết lập và xử lí quan hệ quốc tế, đồng thời đây cũng được coi là đóng góp lớn của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế. Những nguyên tắc này đã vượt ra khỏi giới hạn của tư duy đối kháng quốc gia trong thời kì Chiến tranh Lạnh, phá vỡ cách thức truyền thống chia rẽ và đối đầu các quốc gia theo ý thức hình thái, đồng thời đặt nền móng cho hợp tác bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền. Năm nguyên tắc này không chỉ phản ánh tinh thần chủ quyền bình đẳng mà còn trở thành nội dung tham

[9] Huimei Li, Xiaoyi Pang & C. Li (2023), "Review the Development and Evolution of Aesthetic Education in Chinese Schools from a Policy Perspective", *Sustainability*, số 15(6), tr. 17.

[10] Ting Wang (2024), "Practical Paths for Integrating "Stories of China" in the New Era into Ideological and Political Education in Universities", *Journal of Contemporary Educational Research*, số 8(5), tr. 141.

[11] 廖凡：《中国式现代化的国际法贡献》，吉林大学社会科学学报 2025 年第 65 卷第 01 期，第 52 页。 [Tạm dịch: Liêu Phàm (2025), "Đóng góp của hiện đại hoá kiểu Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế", *Tạp chí Khoa học Xã hội Đại học Cát Lâm*, tập 65, số 01, tr. 52], DOI: 10.15939/j.jujsse.2025.01.fx2

chiếu quan trọng của Hiến chương Liên hợp quốc. Trong bối cảnh toàn cầu hoá phát triển mạnh mẽ, nguyên tắc này đã trở thành chuẩn mực pháp luật quốc tế được nhiều quốc gia đang phát triển áp dụng, góp phần hiệu quả vào việc duy trì trật tự pháp luật quốc tế sau chiến tranh. Toàn cầu hoá phát triển nhanh chóng, năm nguyên tắc trên đã trở thành chuẩn mực pháp lí quốc tế được nhiều nước đang phát triển áp dụng rộng rãi trong giai đoạn mới. Điều này tạo nên những quy tắc sẵn có cho xu hướng nhiều cực sau Chiến tranh Lạnh, đồng thời cho thấy thế mạnh về tư duy lí luận và tầm nhìn chiến lược của mô hình xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc.

Xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại là sáng kiến do Trung Quốc đề xướng trong thời đại mới, đồng thời lí luận chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc cũng đóng góp vào sự phát triển của pháp luật quốc tế, trở thành nguồn tham khảo lí luận quan trọng cho công tác đối ngoại của Trung Quốc[12]. Quan niệm này nhấn mạnh nguyên tắc "cùng bàn bạc, cùng xây dựng, cùng hưởng lợi", nhằm cải thiện những vấn đề cố hữu của hệ thống pháp luật quốc tế hiện hành, đề cao việc giải quyết tranh chấp thông qua đồng thuận và thương lượng, phù hợp với tinh thần phát triển bền vững, quản trị toàn cầu và quản lí bằng pháp luật, đồng thời hưởng ứng các mục tiêu của "Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững" của Liên hợp quốc, từ đó mang đến hàm nghĩa mới cho quá trình phát triển của pháp luật quốc tế. Trên cơ sở nguyên tắc truyền thống của pháp luật quốc tế là "quyền và nghĩa vụ đi đôi", sáng kiến này hướng đến việc đạt được an ninh chung, thịnh vượng chung và phát triển chung thông qua hợp tác và điều phối. Nội dung cốt lõi là thúc đẩy đối thoại bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền, lấy tham vấn đa phương thông qua các tổ chức quốc tế làm kênh và phương thức để xây dựng các quy tắc pháp lí quốc tế công bằng và hợp lí. Thực tiễn pháp luật quốc tế mới, được dẫn dắt bởi sáng kiến xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại và gắn bó mật thiết với việc quản trị các vấn đề toàn cầu, giúp hệ thống pháp luật quốc tế có được sự hỗ trợ kép từ cả góc độ pháp lí và chính trị, thúc đẩy quá trình chuyển đổi từ đối đầu đơn phương sang hợp tác đa phương giữa các quốc gia. Khái niệm "cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại" đã mở rộng phạm vi chức năng của pháp luật quốc tế, bổ sung các chiều kích chức năng mới cho pháp luật quốc tế, đề xuất quan điểm quản trị dựa trên pháp luật trong lĩnh vực hợp tác khu vực và quốc tế cũng như trong các khuôn khổ pháp lí đa phương, từ đó cung cấp những tham chiếu pháp lí mới cho thực tiễn áp dụng pháp luật quốc tế tại các quốc gia. Hợp tác khu vực từ quy mô lớn đến nhỏ đã được tích hợp rộng rãi vào các lĩnh vực hợp tác hiện nay như kinh tế, khoa học công nghệ và giao lưu văn hoá, qua đó hình thành nên một mạng lưới pháp trị trong hợp tác khu vực toàn cầu. Thực tiễn pháp luật quốc tế lấy khái niệm "cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại"

[12] 何志鹏：《从拒斥到规划：中国国际法态度的历史变迁》，吉林大学社会科学学报 2025 年第 65 卷第 01 期，第 75 页。 [Tạm dịch: Hà Chí Bằng (2025), "Từ chối bỏ đến hoạch định: Sự biến đổi lịch sử trong thái độ của Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế", *Tạp chí Khoa học Xã hội Đại học Cát Lâm*, tập 65, số 01, tr. 75], DOI: 10.15939/j.jujsse.2025.01.fx3

làm kim chỉ nam đã hiện thực hoá quá trình phổ quát hoá và thích ứng hoá các quy tắc pháp lí, tạo tiền đề cho một trật tự quốc tế phát triển chung, hoà bình và ổn định. Việc xây dựng các chính sách đối ngoại của Trung Quốc lấy việc kiến tạo cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại làm điểm tham chiếu, thúc đẩy pháp luật quốc tế phát triển theo hướng đổi mới, bao dung và hợp tác, thể hiện trách nhiệm quốc tế của Trung Quốc, đồng thời cung cấp một mô hình phát triển bền vững mới cho việc tối ưu hoá trật tự pháp lí toàn cầu, tạo động lực mới cho công bằng và chính nghĩa thế giới, phản ánh tinh thần cốt lõi của pháp trị xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc[13].

- Tư tưởng pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại từ góc độ chủ nghĩa đa phương

Chủ nghĩa đa phương đề cao công bằng, bình đẳng và hợp tác thông qua đối thoại. Chính sách ngoại giao Trung Quốc thời kì mới chủ trương giải quyết tranh chấp bằng pháp luật quốc tế. Cả hai đều đề cao vai trò của pháp luật trong việc điều hành quan hệ giữa các nước, góp phần đưa các quan hệ quốc tế vào khuôn khổ pháp luật. Trong quá trình xây dựng cơ chế hợp tác nhiều bên, Trung Quốc đưa ra nguyên tắc cùng hợp tác để mọi bên đều được lợi, bình đẳng cùng hưởng, qua đó thể hiện rõ tinh thần tôn trọng pháp luật trong khung hợp tác nhiều bên. Điều này cũng tạo cầu nối để lí luận về pháp luật của chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc tham gia vào việc quản lí chung của thế giới. Hợp tác nhiều bên và quan điểm về pháp luật trong ngoại giao của Trung Quốc cho thấy hai bên hoà hợp và thúc đẩy lẫn nhau, mở ra hướng hợp tác mới cho sự phát triển chung của cộng đồng quốc tế[14].

Trong quá trình xây dựng hệ thống pháp luật đối ngoại, Trung Quốc luôn nhấn mạnh nguyên tắc hợp tác cùng có lợi và bình đẳng hai bên, thông qua các hoạt động thực tiễn cụ thể để thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện của chủ nghĩa đa phương, đồng thời góp phần làm phong phú thêm hệ thống lí luận về quản trị toàn cầu theo hướng cởi mở và bao dung hơn. Chủ nghĩa đa phương và tư tưởng pháp lí mang đặc sắc xã hội chủ nghĩa Trung Quốc bổ trợ lẫn nhau, có tính bổ sung rõ rệt. Việc xây dựng hệ thống pháp luật đối ngoại của Trung Quốc phù hợp với tinh thần đa phương, khuyến khích hợp tác rộng rãi với các quốc gia có chủ quyền, thúc đẩy xu hướng đa phương hoá và xây dựng hệ thống quy tắc quốc tế công bằng, từ đó đóng góp tích cực vào việc gìn giữ trật tự quốc tế và cải thiện cơ chế quản lí toàn cầu. Các sáng kiến như "Vành đai và Con đường" hay "Hợp tác Nam - Nam" là những nền tảng quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác quốc tế, mở rộng nhận thức về chủ nghĩa đa phương, tăng cường mối liên kết về kinh tế giữa các quốc gia, đồng thời cung cấp những phương án phát triển mới mang tính sáng tạo[15]. Chủ

[13] 吕世伦:《论马克思恩格斯法律思想的分期》，法学家 1991 年第 2 期，第 1-5 页。[Tạm dịch: Lữ Thế Luân (1991), "Bàn về phân kì tư tưởng pháp luật của Mác - Ăngghen", *Tạp chí Pháp học gia,* số 2, tr. 1 - 5].

[14] 胡玉鸿:《马克思恩格斯论司法独立》，法学研究 2002 年第 1 期，第 3-4 页。[Tạm dịch: Hồ Ngọc Hồng (2002), "Mác - Ăngghen luận về độc lập tư pháp", *Nghiên cứu Luật học,* số 1, tr. 3 - 4].

[15] 刘作翔:《法律没有自己的历史———马克思、恩格斯关于法律的社会本质的深刻揭示》，甘肃政法学院学报 2010 年第 6 期，第 1-2 页。[Tạm dịch: Lưu Tác Tường (2010), "Pháp luật không có lịch sử riêng của mình - Sự luận giải sâu sắc của Mác - Ăngghen về bản chất xã hội của pháp luật",

nghĩa đa phương nhấn mạnh đối thoại bình đẳng và hợp tác cùng có lợi - điều này hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển hệ thống pháp luật đối ngoại của Trung Quốc. Tư tưởng lí luận xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc tôn trọng và vận dụng pháp luật quốc tế, đặc biệt là các nguyên tắc được quy định trong Hiến chương Liên hợp quốc, để giải quyết tranh chấp giữa các quốc gia[16]. Việc sử dụng kênh đa phương nhằm xử lí xung đột quốc tế phù hợp với lợi ích chung của các quốc gia có chủ quyền. Cả hai quan điểm chủ nghĩa đa phương và tư tưởng pháp luật xã hội chủ nghĩa Trung Quốc đều dựa trên pháp luật quốc tế, cùng hướng đến mục tiêu thúc đẩy tính dân chủ và minh bạch trong quản lí toàn cầu. Trong tương lai, mối quan hệ giữa tư tưởng pháp luật xã hội chủ nghĩa Trung Quốc và chủ nghĩa đa phương sẽ ngày càng chặt chẽ, cung cấp cho cộng đồng quốc tế nhiều nền tảng hợp tác hơn, cùng nhau xây dựng một trật tự quốc tế công bằng, dân chủ và đầy tinh thần hợp tác. Thông qua việc kết hợp giữa tư tưởng pháp lí của Trung Quốc và chủ nghĩa đa phương, hệ thống pháp luật đối ngoại của Trung Quốc sẽ đóng vai trò ngày càng quan trọng trong quản trị toàn cầu, từ đó đem đến nhiều ý tưởng và phương hướng giải quyết vấn đề cho các quốc gia trên thế giới[17]. Việc tôn trọng nguyên tắc bình đẳng về chủ quyền quốc gia luôn là quan điểm xuyên suốt của Trung Quốc trong hợp tác quốc tế và cũng là một phần quan trọng trong tư tưởng pháp luật xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc. Trung Quốc chủ trương tăng cường hợp tác pháp lí quốc tế, tôn trọng quyền bình đẳng về lợi ích và chủ quyền giữa các nước, phản đối sự can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia khác. Những quan điểm này bắt nguồn từ ưu thế lí luận đặc thù của Trung Quốc. Trung Quốc luôn giữ vững lập trường hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng chủ quyền, khuyến khích đối thoại bình đẳng và tham vấn giữa các quốc gia, hướng tới xây dựng một trật tự quốc tế dựa trên lợi ích song phương và hợp tác cùng thắng. Việc duy trì tư tưởng pháp luật xã hội chủ nghĩa Trung Quốc là đóng góp thiết thực của Trung Quốc vào sự phát triển của hệ thống pháp luật quốc tế[18].

- Tư tưởng cùng thắng thúc đẩy sự phát triển của pháp luật quốc tế

Bình đẳng cùng có lợi và hợp tác cùng thắng là giá trị cốt lõi trong hợp tác pháp luật quốc tế của Trung Quốc trong thời đại mới, đồng thời cũng là một trong những tư tưởng quan trọng của hệ thống lí luận xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc. Trong quá trình xây dựng hệ thống pháp luật đối ngoại, Trung Quốc luôn đề cao nguyên tắc bình đẳng, kiên trì theo đuổi công bằng và chính

Tạp chí Học viện Chính pháp Cam Túc, số 6, tr. 1 - 2].

[16] 刘海年:《依法治国: 历史经验的总结》，法学研究 2007 年第 4 期，第 142 页。[Tạm dịch: Lưu Hải Niên (2007), "Quản trị đất nước theo pháp luật: Tổng kết kinh nghiệm lịch sử", *Tạp chí Nghiên cứu Pháp học,* số 4, tr. 142].

[17] 石少侠、郭立新:《列宁的法律监督思想与中国检查制度》，法制与社会发展 2003 年第 6 期，第 3-4 页。[Tạm dịch: Thạch Thiếu Hiệp và Quách Lập Tân (2003), "Tư tưởng giám sát pháp luật của Lenin và chế độ kiểm sát của Trung Quốc", *Tạp chí Pháp chế và Phát triển xã hội,* số 6, tr. 3 - 4].

[18] 季丽新：《冷战后时代中国的国际秩序观析要》，载《当代世界与社会主义》1996 年第 4 期，第 46 页。[Tạm dịch: Quý Lệ Tân (1996), "Khái luận về quan niệm của Trung Quốc đối với trật tự quốc tế trong thời kì hậu Chiến tranh Lạnh", *Tạp chí Thế giới đương đại và Chủ nghĩa xã hội,* số 4, tr. 46].

nghĩa, thúc đẩy hợp tác quốc tế dựa trên đối thoại bình đẳng và công bằng trong lợi ích nhằm hướng tới mục tiêu cùng có lợi cho tất cả các bên trong cộng đồng quốc tế. Quan điểm về sự bình đẳng mà Trung Quốc nhấn mạnh chính là điều kiện tiên quyết cho mọi hình thức hợp tác. Quan điểm hợp tác cùng thắng của Trung Quốc không chỉ mang lại con đường hiệu quả cho quản trị toàn cầu và bảo đảm an ninh quốc gia mà còn giúp ứng phó với những rủi ro, thách thức trong môi trường quốc tế thông qua phương thức hợp tác. Việc vận dụng tư duy "trò chơi cùng thắng" thay vì cạnh tranh loại trừ giúp bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia một cách ổn định và bền vững[19]. Sự kết hợp giữa hợp tác pháp lí quốc tế và nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi tạo thành một nền tảng vững chắc cho tư tưởng hợp tác cùng thắng. Điều này góp phần tích cực vào hoà bình và phát triển toàn cầu, đồng thời truyền tải năng lượng tích cực vào môi trường quốc tế bằng cách thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh và hợp tác thân thiện. Phát triển quan điểm hợp tác cùng thắng và cùng có lợi là hướng đi quan trọng để xây dựng một mô hình quản trị quốc tế có trật tự và hiệu quả hơn.

Việc xây dựng hệ thống pháp luật đối ngoại của Trung Quốc dựa trên nền tảng của trật tự quốc tế, góp phần vào công cuộc quản lí quốc gia và thúc đẩy việc hoàn thiện hệ thống luật quốc tế. Trung Quốc đang tích cực đưa các nguyên tắc và quy định đối ngoại vào quá trình tham gia quản trị toàn cầu nhằm duy trì tốt hơn trật tự quốc tế và quá trình phát triển toàn cầu hoá. Trung Quốc cũng lồng ghép các vấn đề an ninh vào khuôn khổ hợp tác quốc tế, sử dụng các cơ chế hợp tác đa phương để bảo vệ ổn định và an ninh khu vực. Việc phối hợp với các quốc gia khác trong đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia, cũng như hợp tác trong công tác chống khủng bố, chính là những biểu hiện rõ nét cho nỗ lực gìn giữ hoà bình và phát triển chung. Việc xây dựng hệ thống pháp lí đối ngoại của Trung Quốc luôn đặt trọng tâm vào việc phát triển ổn định và hoà bình, lấy pháp luật quốc tế làm công cụ để bảo vệ an ninh quốc gia. Là một quốc gia có trách nhiệm, Trung Quốc tích cực đóng vai trò trong quản trị toàn cầu, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ chung của cộng đồng quốc tế. Chính sách đối ngoại mang đặc sắc xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc luôn hướng đến việc duy trì hoà bình quốc tế, bảo vệ nguyên tắc bình đẳng về chủ quyền giữa các quốc gia và ủng hộ việc sử dụng pháp luật quốc tế để xử lí các vấn đề quốc tế[20]. Trong quá trình hợp tác toàn cầu, Trung Quốc tích cực thúc đẩy mô hình cùng quản lí giữa các quốc gia, chủ động gánh vác trách nhiệm để đóng góp vào sự phát triển của xã hội quốc tế, đồng thời xây dựng con đường phát triển pháp luật

[19] 周鲠生：《国际法》，法律出版社 2018 年版（根据商务印书馆 1976 年内不发行版排印），第 5 页。[Tạm dịch: Chu Cảnh Sinh (2018), *Luật quốc tế*, Nxb. Pháp luật, (được in lại dựa trên bản lưu hành nội bộ năm 1976 của Nxb. Thương vụ), tr. 5].

[20] 王铁崖：《中国与国际法——历史与当代》，载中国国际法学会主编：《中国国际法年刊》（1991），中国对外翻译出版公司 1992 年第 1 版，第 12 页。[Tạm dịch: Vương Thiết Nhai (1992), "Trung Quốc và pháp luật quốc tế - Lịch sử và đương đại", in trong *Niên giám Luật pháp quốc tế Trung Quốc (1991)* do Hội Pháp luật quốc tế Trung Quốc chủ biên, Nxb. Biên dịch Đối ngoại Trung Quốc, ấn bản lần thứ nhất năm 1992, tr. 12].

đối ngoại mang đậm bản sắc Trung Quốc. Giải pháp pháp lí đối ngoại mang phong cách Trung Quốc luôn tôn trọng chủ quyền bình đẳng giữa các quốc gia. Đây không chỉ là lập trường và căn cứ để một quốc gia có thể tham gia vào các vấn đề quốc tế mà còn là nguồn tham khảo tích cực giúp cộng đồng quốc tế củng cố trật tự ổn định và lâu dài.

3. Thực tiễn pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại trong ngoại giao Trung Quốc thời đại mới

Trong thời đại mới, ngoại giao Trung Quốc đã tích cực tham gia xây dựng khuôn khổ pháp lí cho hợp tác đa phương, đối mặt với các vấn đề trong quản trị toàn cầu, cân bằng lợi ích giữa các quốc gia có chủ quyền, và không ngừng thúc đẩy hoà bình và phát triển trật tự quốc tế theo hướng ổn định và có trật tự.

- Pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại thúc đẩy sáng kiến "Vành đai và Con đường"

Sáng kiến "Vành đai và Con đường" luôn lấy việc duy trì trật tự quốc tế làm định hướng, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của pháp luật quốc tế trên cơ sở đề cao vai trò trung tâm của Liên hợp quốc. Trung Quốc nhất quán theo đuổi con đường phát triển hoà bình, chủ trương xây dựng chính sách đối ngoại thông qua thương lượng và đồng thuận, tăng cường hợp tác và giao lưu với cộng đồng quốc tế bằng các biện pháp ngoại giao, giải quyết các tranh chấp một cách ôn hoà, tránh sử dụng vũ lực trong xử lí xung đột. Chính sách đối ngoại hoà bình của Trung Quốc không chỉ mang lại ảnh hưởng tích cực cho nhiều quốc gia trên thế giới mà còn cung cấp một giải pháp mang đặc trưng Trung Quốc cho sự phát triển của đời sống chính trị quốc tế, góp phần lan tỏa trí tuệ phương Đông trong cộng đồng quốc tế. Trước bối cảnh nhiều cuộc xung đột quân sự khu vực xảy ra trong những năm gần đây, ngày càng có nhiều quốc gia có chủ quyền nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của phát triển hoà bình và quan điểm này đang ngày càng nhận được sự đồng thuận rộng rãi trong cộng đồng quốc tế[21]. Trung Quốc đang tích cực thúc đẩy quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật đối ngoại, qua đó đóng vai trò hiệu quả trong việc góp phần gìn giữ và củng cố trật tự quốc tế.

Tư tưởng xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc đã thúc đẩy sự phát triển của sáng kiến "Vành đai và Con đường", đồng thời hỗ trợ lí luận cho sự giao lưu và hợp tác rộng rãi giữa các quốc gia có chủ quyền. Sáng kiến này mang lại nhiều cơ hội phát triển cho các nước dọc tuyến, đồng thời góp phần thu hẹp khoảng cách và tăng cường hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới. Trung Quốc đề xướng nguyên tắc cùng bàn bạc, cùng xây dựng, cùng chia sẻ, thể hiện rõ mô hình hợp tác dựa trên lợi ích chung và cùng phát triển mà Trung Quốc theo đuổi trong quan hệ quốc tế. "Vành đai và Con đường" không chỉ đơn thuần là một dự án hợp tác kinh tế mà còn là một nền tảng đối thoại văn minh giữa các quốc gia, thúc đẩy sự hiểu biết, kết nối và phát triển. Sáng kiến này góp phần giải quyết hiệu quả các tranh chấp quốc tế thông qua đối thoại và hợp tác. Đây là một hình thức hợp tác toàn cầu mang tính tổng hợp, mở ra một nền tảng hợp tác cởi mở cho cả khu vực châu Âu và châu Mỹ, đồng thời thúc đẩy tăng

[21] 王建国:《列宁司法思想的理论逻辑》，金陵法律评论 2010 年第 1 期，第 112 页。[Tạm dịch: Vương Kiến Quốc (2010), "Logic lí luận trong tư tưởng tư pháp của Lênin", *Tạp chí Bình luận pháp luật Kim Lăng,* số 1, tr. 112].

trưởng kinh tế toàn cầu, góp phần giảm nghèo và thúc đẩy tiến trình phát triển chung của thế giới[22] mang lại những cơ hội phát triển lâu dài cho hợp tác quốc tế. Việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nền ngoại giao mang đặc sắc xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc cốt lõi nằm ở việc Trung Quốc có thể không ngừng đóng góp cho quá trình hình thành cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại. Thông qua tư tưởng này, Trung Quốc định hình nên những mối quan hệ quốc tế ổn định và trật tự, đồng thời mang đến những tư duy mới cho phát triển toàn cầu. Khái niệm cộng đồng chia sẻ chung không chỉ thể hiện mong muốn cùng phát triển và cùng có lợi giữa các quốc gia mà còn là điểm tựa đặc biệt trong tiến trình quản trị toàn cầu ở góc nhìn quốc tế[23]. Trong thời đại mới, ngoại giao Trung Quốc cần đẩy mạnh hơn nữa việc tham gia các vấn đề quốc tế hiện tại và tương lai, hướng tới xây dựng một trật tự quốc tế cởi mở và bao dung hơn. Thông qua hợp tác, Trung Quốc thúc đẩy sự phát triển quốc tế và bảo vệ trật tự toàn cầu thông qua việc xây dựng cộng đồng chia sẻ chung[24]. Ngoại giao Trung Quốc trong thời đại mới đang từng bước dẫn dắt các hình thức hợp tác quốc tế, xây dựng một trật tự mới dựa trên nguyên tắc cùng bàn bạc, cùng xây dựng và cùng hưởng lợi, từ đó cung cấp thêm nhiều tư tưởng và định hướng cho quá trình quản trị toàn cầu.

- Pháp trị đối ngoại đổi mới - trí tuệ Trung Quốc

Pháp trị đối ngoại Trung Quốc thời đại mới chú trọng đến công lí và bình đẳng, nhận thức rõ giá trị thực tiễn của pháp trị trong phát triển quốc gia, đồng thời thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh, gìn giữ hoà bình khu vực và toàn cầu. Pháp luật điều chỉnh lĩnh vực đối ngoại Trung Quốc nhấn mạnh đến phát triển hoà bình và thịnh vượng chung, coi đó là mục tiêu chính, đồng thời góp phần xây dựng trật tự quốc tế công bằng, phát triển, ổn định. Thực hành mô hình phát triển quốc gia công bằng và bình đẳng, lấy xây dựng pháp luật đối ngoại làm động lực thúc đẩy ổn định và hoà bình thế giới, đồng thời đề xướng quan niệm cùng nhau thịnh vượng, thông qua phương thức hợp tác cùng thắng để đạt được phát triển chung; Chú trọng quan niệm chủ nghĩa đa phương, xây dựng trật tự pháp luật quốc tế công bằng và chính nghĩa, lấy phương thức đa phương cùng thắng để tiến hành hợp tác pháp luật đối ngoại sâu rộng. Xây dựng pháp luật đối ngoại của Trung Quốc ủng hộ phát triển hoà bình và thịnh vượng chung, tạo nền tảng hợp tác cho sự hình thành pháp luật quốc tế, đồng thời đóng góp thêm nhiều sức mạnh thúc đẩy cho hoà bình và phát triển của thế giới[25].

[22] 孙国华:《论法的和谐价值》，法学家 2008 年第 5 期，第 147 页。[Tạm dịch: Tôn Quốc Hoa (2008), "Bàn về giá trị hài hoà của pháp luật", *Tạp chí Pháp học gia,* số 5, tr. 147].

[23] 张文显:《社会主义法治的中国特色》，法制与社会发展 2009 年第 6 期，第 136-137 页。[Tạm dịch: Trương Văn Hiển (2009), "Những đặc trưng mang bản sắc Trung Quốc của nền pháp trị xã hội chủ nghĩa", *Tạp chí Pháp chế và Phát triển xã hội,* số 6, tr. 136-137].

[24] 孙国华、郭华成：《马克思主义法正义观初探》，中国法学 1991 年第 3 期，第 49-50 页。[Tạm dịch: Tôn Quốc Hoa và Quách Hoa Thành (1991), "Bước đầu nghiên cứu quan niệm công lí pháp luật của chủ nghĩa Marx", *Tạp chí Pháp học Trung Quốc,* số 3, tr. 49 - 50].

[25] 郑文举、王玫黎：《国际法观念与中国法的近代转型》，载天府新论 1999 年第 1 期，第 58 页。[Tạm dịch: Trịnh Văn Cử và Vương Mai Lê (1999),

- Hợp tác pháp trị quốc tế trong ngoại giao Trung Quốc thời đại mới

Trung Quốc lấy pháp trị làm nền tảng và Hiến pháp làm hạt nhân trong quản trị quốc gia, hướng tới duy trì trật tự xã hội và bảo đảm công bằng. Trong lĩnh vực đối ngoại, pháp trị được sử dụng để điều chỉnh quan hệ quốc tế và định hướng hành vi của nhà nước. Đồng thời, Trung Quốc đẩy mạnh xây dựng pháp luật đối ngoại, cải cách tư pháp và tăng cường thực thi pháp luật nhằm bảo vệ quyền con người và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Thông qua việc tích cực tham gia các vấn đề quốc tế, Trung Quốc cũng thúc đẩy sự gắn kết giữa các quy tắc quốc tế với quan niệm pháp trị của mình, góp phần hoàn thiện trật tự quốc tế.

Thứ nhất, phát triển và hoàn thiện pháp trị đối ngoại của Trung Quốc trên cơ sở pháp luật quốc tế. Trung Quốc kiên trì duy trì trật tự pháp lí quốc tế lấy Liên hợp quốc làm trung tâm, coi các điều khoản của pháp luật quốc tế là cơ sở lí luận, đồng thời thông qua việc kí kết các công ước quốc tế, gia nhập các tổ chức quốc tế và thúc đẩy hợp tác đa phương để xây dựng cầu nối giữa pháp trị đối ngoại của Trung Quốc và pháp luật quốc tế.

Thứ hai, thông qua xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc gắn liền với hợp tác quốc tế, cùng nhau thực hiện sự hoà hợp giữa quan niệm pháp trị và các quy tắc quốc tế, tích cực tham gia hợp tác quốc tế, thúc đẩy sự phổ biến và phát triển của quan niệm pháp trị, mà hình thức thể hiện cụ thể chính là việc lấy quan niệm pháp trị của Trung Quốc để thúc đẩy hợp tác quốc tế[26].

Thứ ba, xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc gắn kết với hợp tác quốc tế, được thể hiện trên trường quốc tế thông qua việc lấy tinh thần pháp trị làm nền tảng. Trung Quốc luôn kiên định con đường phát triển hoà bình, chủ trương quan niệm quản trị toàn cầu cùng bàn bạc, cùng xây dựng, cùng chia sẻ, duy trì tư tưởng đa phương chủ nghĩa lấy pháp luật quốc tế làm hạt nhân, với hình ảnh một quốc gia có trách nhiệm để tích cực tham gia hợp tác quốc tế, tuân thủ các quy tắc quốc tế và thúc đẩy các quốc gia có chủ quyền tham gia một cách tích cực vào các vấn đề quốc tế.

Trung Quốc luôn kiên trì và tuân thủ năm nguyên tắc, cùng tham vấn với các quốc gia láng giềng để giải quyết tranh chấp, qua đó làm phong phú thêm thực tiễn pháp luật quốc tế. Cùng với sự thúc đẩy không ngừng của sáng kiến "Vành đai và Con đường", năm nguyên tắc này đã trở thành cơ chế hợp tác đa phương, mở rộng từ khuôn khổ quan hệ song phương sang hợp tác đa phương. Việc biến tư tưởng cùng tồn tại hoà bình thành hành vi quốc tế đã làm nổi bật giá trị của ngoại giao xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc trong lĩnh vực quản trị toàn cầu.

Mục tiêu của điều này là thông qua hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau, phá vỡ quan niệm cũ về việc các quốc gia dựa trên chính trị cường quyền để duy trì lợi ích chủ quyền, từ đó trở thành cơ sở pháp lí quan trọng để bảo vệ hoà bình và an ninh quốc tế, thể hiện tính sáng

"Quan niệm về pháp luật quốc tế và sự chuyển đổi của pháp luật Trung Quốc thời cận đại", *Tạp chí Tân luận Thiên Phủ,* số 1, tr. 58].

[26] 陈独秀：《谈政治》，新青年（八卷一号）1920 年第 9 期，第 2 页。[Tạm dịch: Trần Độc Tú (1920), "Bàn về chính trị", *Tạp chí Thanh niên mới,* quyển 8, số 1, tr. 2].

tạo mang dấu ấn thời đại cũng như tinh thần trách nhiệm của ngoại giao Trung Quốc trong thời kì mới. Đây cũng là vũ khí pháp lí giúp các quốc gia châu Á và châu Phi từng bị đô hộ giành được độc lập trong cuộc đấu tranh, đồng thời trở thành căn cứ pháp lí cho việc mưu cầu giao lưu bình đẳng, trao cho các quốc gia nhỏ, yếu tiếng nói pháp lí trong quan hệ quốc tế.

4. Đóng góp của xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế

Trung Quốc thúc đẩy sự phát triển của pháp luật trong cộng đồng quốc tế, cung cấp những kinh nghiệm ngoại giao mới trong thời đại mới, thông qua các chính sách cụ thể để thúc đẩy tiến trình đa cực hoá thế giới, nỗ lực chuyển đổi pháp luật quốc tế từ chỗ chỉ dựa vào quy tắc sang hướng hợp tác cùng thắng, góp phần thúc đẩy sự phát triển công bằng và có trật tự của cộng đồng quốc tế, đồng thời phát huy vai trò tích cực trong quản trị toàn cầu.

- Ảnh hưởng của ngoại giao Trung Quốc thời đại mới đối với pháp luật quốc tế

Xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc chủ trương nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ và bình đẳng về chủ quyền, ở một mức độ nhất định có sự thống nhất với pháp luật quốc tế. Pháp luật quốc tế là căn cứ để giải quyết tranh chấp giữa các quốc gia, đóng vai trò ràng buộc đối với hành vi của các nước, đồng thời có ảnh hưởng trực tiếp đến việc điều chỉnh quan hệ quốc tế. Trong việc xử lí các vấn đề cụ thể của pháp luật quốc tế, Trung Quốc dựa trên pháp luật quốc tế và các nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế để giải quyết tranh chấp, duy trì trật tự quốc tế, hạn chế tối đa tình trạng hỗn loạn trong các vấn đề quốc tế, từ đó thúc đẩy pháp luật quốc tế phát huy vai trò công bằng và công chính trong cộng đồng quốc tế[27].

Trọng tâm của xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc chủ yếu tồn tại dưới hình thức các quan niệm cơ bản, thông qua các thực tiễn và quan điểm cụ thể mà có tác động đến việc giải thích pháp luật quốc tế. Ngoại giao Trung Quốc trong thời đại mới tích cực thúc đẩy sự phát triển của pháp luật quốc tế, chẳng hạn như trong các thực tiễn cụ thể như quản trị an ninh không gian mạng đa quốc gia, hợp tác xuyên biên giới, từ đó thực thi trách nhiệm quốc tế, cung cấp sự tham chiếu và hỗ trợ pháp lí cho thực tiễn pháp luật quốc tế và xây dựng pháp luật quốc tế, đồng thời có ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển của pháp luật quốc tế[28].

Trung Quốc chủ trương các quốc gia có chủ quyền bình đẳng hợp tác và tôn trọng lẫn nhau, phản đối chính trị cường quyền và chủ nghĩa bá quyền, phản đối việc coi nước láng giềng là kẻ thù hoặc đẩy khó khăn sang nước láng giềng. Trung Quốc tích cực tham gia vào việc xây dựng hệ thống pháp luật quốc tế, đưa ra nhiều sáng kiến hợp tác đa phương, phát triển hợp tác chặt chẽ với nhiều quốc gia, cùng nhau xây dựng cộng đồng chung

[27] 参见杨泽伟:《新国际经济秩序研究———政治与法律分析》，武汉大学出版社 1998 年版，第 18 页。[Tạm dịch: Dương Trạch Vĩ (1998), *Nghiên cứu về trật tự kinh tế quốc tế mới - Phân tích chính trị và pháp lí*, Nxb. Đại học Vũ Hán, tr. 18].

[28] 参见参见程晓霞:《论和平共处五项原则》，中国法学 1984 年第 3 期，第 145 页。[Tạm dịch: Trình Hiểu Hà (1984), "Bàn về Năm nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình", *Tạp chí Pháp học Trung Quốc*, số 3, tr. 145].

vận mệnh của nhân loại. Từ góc độ hợp tác và lợi ích chung, Trung Quốc nhấn mạnh tôn trọng lẫn nhau để làm dịu quan hệ quốc tế, thúc đẩy sự phát triển chung của thế giới.

Thông qua phương thức hợp tác và tham vấn với quan niệm cùng có lợi và cùng hưởng lợi, Trung Quốc kêu gọi quan điểm an ninh mới dựa trên hợp tác cùng thắng và phát triển bền vững, kiên quyết từ bỏ tư duy Chiến tranh Lạnh, thúc đẩy quan hệ quốc tế kiểu mới dựa trên tôn trọng lẫn nhau, cùng thắng, công bằng và chính nghĩa, lấy tôn chỉ và nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc làm nền tảng để hiện thực hoá việc kiến tạo hiệu quả cộng đồng chung vận mệnh của nhân loại.

Trung Quốc đi theo con đường phát triển hoà bình và cùng có lợi, lấy pháp luật quốc tế làm chuẩn tắc để giải quyết tranh chấp quốc tế. Đồng thời, thúc đẩy cải cách hệ thống quản trị toàn cầu, duy trì và hoàn thiện hệ thống quốc tế lấy pháp luật quốc tế làm nền tảng, thiết lập và bảo vệ các khu thương mại tự do quốc tế, thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện của hệ thống tư pháp trong quản trị toàn cầu.

Pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc mang tư tưởng trị quốc bằng pháp luật kết hợp với trị quốc bằng đạo đức; pháp luật góp phần bảo đảm cho sự ổn định và phát triển của đất nước, đồng thời mở ra cánh cửa pháp trị đối với cộng đồng quốc tế, khơi dậy nhận thức về giá trị của pháp luật, mang lại những phương thức và con đường mới để các quốc gia giải quyết vấn đề, trở thành nền tảng để các nước trên thế giới tìm hiểu và tham khảo pháp luật của Trung Quốc[29].

Việc xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc góp phần hình thành và phát triển pháp luật quốc tế, thể hiện yêu cầu của ngoại giao Trung Quốc đối với con đường phát triển hoà bình và hợp tác cùng thắng, đồng thời ảnh hưởng đến vị trí và vai trò của Trung Quốc trong tiến trình xây dựng pháp luật quốc tế. Trung Quốc tích cực tham gia vào quá trình xây dựng hệ thống pháp luật quốc tế, đề xướng quan niệm pháp trị quốc tế, ủng hộ chủ nghĩa đa phương và hợp tác quốc tế, thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện của hệ thống pháp trị quốc tế[30]. Ngoại giao Trung Quốc trong thời kì mới có vai trò định hướng đối với pháp luật quốc tế, đề xướng việc lấy nguyên tắc bình đẳng chủ quyền làm chủ đạo, lấy bình đẳng và cùng có lợi làm hạt nhân của các nghĩa vụ pháp lí quốc tế, đồng thời lấy pháp luật quốc tế làm căn cứ để giải quyết các tranh chấp có yếu tố nước ngoài, qua đó thúc đẩy hệ thống pháp trị quốc tế phù hợp với yêu cầu công bằng và bình đẳng. Việc xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc đã hình thành và bồi đắp nên mô hình quản trị đối ngoại thích ứng với sự phát triển quốc gia, không ngừng làm phong phú và phát triển pháp luật quốc tế, thúc đẩy tiến bộ của cộng đồng quốc tế.

- Đóng góp của pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc đối với quản trị toàn cầu

Ngoại giao Trung Quốc trong thời kì mới

[29] 杨金海:《深入认识中国特色社会主义的内涵》，党建 2012 年第 11 期，第 21 页。[Tạm dịch: Dương Kim Hải (2012), "Nhận thức sâu sắc nội hàm của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc", *Tạp chí Xây dựng Đảng*, số 11, tr. 21].

[30] 参见车丕照:《国际法治初探》，《清华法治论衡》(第 1 辑)，清华大学出版社 2000 年版，第 123 页。[Tạm dịch: Xa Bính Chiếu (2000), "Bước đầu nghiên cứu về pháp trị quốc tế", *Thanh Hoa Pháp trị luận hành* (tập 1), Nxb. Đại học Thanh Hoa, tr. 123].

đề cao giá trị hoà bình, hữu nghị và hợp tác cùng thắng, chủ trương đa phương chủ nghĩa, tích cực tham gia các công việc quốc tế trên trường quốc tế, thúc đẩy quan hệ quốc tế phát triển theo hướng bình đẳng và đa dạng, qua đó đóng góp tư tưởng hợp tác cùng thắng cho sự nghiệp quản trị toàn cầu. Trung Quốc tích cực thúc đẩy hợp tác quốc tế, tham gia các tổ chức quốc tế, đề xuất phương án cải cách hệ thống quản trị quốc tế, tham gia vào quá trình ra quyết định và kiến nghị của các tổ chức quốc tế, thúc đẩy sự phát triển toàn cầu theo hướng công bằng, bình đẳng, cởi mở và bao dung hơn.

- Triển vọng pháp luật đối ngoại của Trung Quốc trong phát triển quốc tế

Xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc và quản trị toàn cầu đều tuân theo nguyên tắc hoà bình và phát triển, hợp tác và cùng thắng. Giá trị cốt lõi của nó dựa trên bình đẳng, bao dung và tư tưởng quản trị mở, hướng tới kiến tạo một trật tự quản trị toàn cầu công bằng và hợp lí hơn. Với các khái niệm trung tâm như phát triển hoà bình và thịnh vượng chung, Trung Quốc đóng góp giá trị lí luận cho quản trị toàn cầu, đồng thời thông qua định hướng giá trị để thực hành chủ nghĩa đa phương[31], chủ trương kiến lập mô hình quản trị đa phương trong quản trị toàn cầu, thúc đẩy xu thế đa cực hoá thế giới và kiến tạo sinh thái hợp tác trong quản trị quốc tế. Pháp trị xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc khẳng định nguyên tắc các quốc gia bình đẳng tham gia quản trị toàn cầu, công nhận quyền phát ngôn của nhân dân các nước, đồng thời tăng cường giao lưu và học hỏi lẫn nhau giữa các nền văn hoá[32]. Thông qua sáng kiến "Vành đai và Con đường" làm điểm tựa, Trung Quốc quy tụ các tư tưởng và quan niệm khác biệt của thế giới vào một khuôn khổ chung, xây dựng cầu nối giữa châu Á và các quốc gia trên thế giới, phát huy sức mạnh của cộng đồng chung vận mệnh nhân loại, từ đó thúc đẩy các quốc gia đoàn kết và hợp tác.

Ngoại giao Trung Quốc trong thời đại mới đóng vai trò hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển của các quốc gia đang phát triển, kiên định lập trường của các nước này, nhấn mạnh tận dụng nguồn lực quốc tế để đạt mục tiêu phát triển chung. Trung Quốc đề cao nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi, tạo cơ hội phát triển, giúp các nước thoát nghèo, tiến tới phát triển bao trùm, độc lập dân tộc và thịnh vượng chung. Quan điểm bình đẳng và cùng có lợi được thể hiện rõ trong hợp tác Nam - Nam, viện trợ đối ngoại cũng như hợp tác kinh tế-kĩ thuật; thông qua đó, Trung Quốc hỗ trợ các quốc gia đang phát triển đạt được mục tiêu phát triển bền vững. Ngoại giao đặc sắc Trung Quốc còn đặc biệt chú trọng xây dựng niềm tin văn hoá, coi trọng phát triển văn minh tinh thần, nhấn mạnh việc kế thừa và

[31] 杨泽伟、霍存福、韩立余等:《中华优秀传统文化与国际法研究（笔谈）》，沈阳师范大学学报(社会科学版)，第 8 页， 2025 年 1 月 13 日访问。[Tạm dịch: Dương Trạch Vĩ, Hoắc Tồn Phúc, Hàn Lập Dư và các tác giả khác (2025), "Văn hoá truyền thống ưu tú của Trung Hoa và nghiên cứu pháp luật quốc tế (đàm luận học thuật)", *Tạp chí Đại học Sư phạm Thẩm Dương (Khoa học xã hội)*, tr. 8], DOI: 10.19496/j.cnki.ssxb.20250102.001.

[32] 参见胡加祥:《世界反法西斯战争胜利与当代国际法》，法学评论 2005 年第 5 期，第 48 页。[Tạm dịch: Hồ Gia Tường (2005), "Thắng lợi của Chiến tranh thế giới chống phát xít và pháp luật quốc tế đương đại", *Tạp chí Bình luận Pháp học*, số 5, tr. 48.

phát huy những thành tựu văn minh ưu tú của nhân loại[33]. Trong quá trình lan tỏa tư tưởng pháp trị ra thế giới, Trung Quốc đồng thời giới thiệu những quan niệm và giá trị pháp trị mới, mở ra hướng đi cho cộng đồng quốc tế trong việc tiếp nhận và công nhận, góp phần xây dựng trật tự quốc tế công bằng và hợp lí[34]. Vai trò của Trung Quốc trong quan hệ quốc tế ngày càng rõ nét: đề cao hoà bình, hợp tác cùng thắng, góp phần duy trì sự ổn định và hài hoà trong quan hệ quốc tế; thông qua đối thoại và tham vấn để giải quyết tranh chấp; kiên trì đa phương chủ nghĩa và tuân thủ các quy tắc quốc tế, thúc đẩy quan hệ quốc tế theo hướng bình đẳng và đa dạng, đóng góp to lớn vào hoà bình và ổn định thế giới. Với quan niệm hợp tác và phát triển thống nhất, ngoại giao Trung Quốc trong thời đại mới đã thiết lập những nguyên tắc mới cho hợp tác quốc tế, mở ra con đường mới trong quan hệ quốc tế, thúc đẩy hợp tác kinh tế và giao lưu với các nước láng giềng. Trong môi trường vừa cạnh tranh vừa hợp tác quốc tế, Trung Quốc đã xây dựng được nền tảng lí luận và thực tiễn vững chắc, thể hiện vai trò tích cực trong cộng đồng quốc tế, đồng thời gia tăng sức hấp dẫn của mình trên trường quốc tế[35].

5. Kết luận và gợi mở

Pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại đóng vai trò duy trì chính sách mở cửa của quốc gia, là cầu nối giữa pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế, đồng thời thể hiện rõ lập trường của Trung Quốc trong tiến trình cải cách quản trị toàn cầu. Nhằm bổ sung khoảng trống nghiên cứu về sự tương tác giữa pháp trị trong nước và pháp trị quốc tế, việc vận dụng phương pháp nghiên cứu tình huống và phân tích tư liệu giúp hệ thống hoá các điều khoản luật quốc tế, cùng với thực tiễn của cộng đồng quốc tế, qua đó cho thấy chính sách đối ngoại của Trung Quốc được xây dựng trên nền tảng pháp trị xã hội chủ nghĩa đặc sắc, lấy nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình và chủ nghĩa đa phương để làm phong phú việc áp dụng luật quốc tế tại Trung Quốc.

Trong thời đại mới, xây dựng pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại của Trung Quốc có thể kết nối hiệu quả pháp trị trong nước và quốc tế. Về phương diện lí luận, việc tiếp cận từ mối quan hệ này mở ra một góc nhìn mới, làm rõ những đóng góp tích cực của ngoại giao Trung Quốc đối với lĩnh vực luật quốc tế, đặt nền tảng lí thuyết cho việc hoàn thiện chính sách đối ngoại và hợp tác quốc tế, đồng thời bảo đảm cơ sở pháp lí và thể chế cho chủ quyền quốc gia cũng như lí thuyết công bằng quốc tế. Về phương diện thực tiễn, trong tiến trình quản trị toàn cầu và phát triển của luật quốc tế, xây dựng pháp luật đối ngoại của Trung Quốc đã phát huy vai trò quan trọng, cung cấp kinh nghiệm mang tính tham khảo cho luật quốc tế, thúc đẩy phát triển hoà bình

[33] 张之沧、龚廷泰:《从马克思到德里达: 当代西方马克思主义研究》，人民出版社 2002 年版，第 18 页。[Tạm dịch: Trương Chi Thương và Cung Đình Thái (2002), *Từ Marx đến Derrida: Nghiên cứu về chủ nghĩa Marx phương Tây đương đại*, Nxb. Nhân dân, tr. 18].

[34] 张华:《论中国特色社会主义的发展历程和科学内涵》，东岳论丛 2013 年第 1 期，第 5-6 页。[Tạm dịch: Trương Hoa (2013), "Bàn về quá trình phát triển và nội hàm khoa học của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc", *Tạp chí Đông nhạc Luận tùng*, số 1, tr. 5-6].

[35] 参见余敏友:《以新主权观迎接新世纪的国际法学》，法学评论 2000 年第 2 期。[Tạm dịch: Dư Mẫn Hữu (2000), "Đón nhận khoa học pháp luật quốc tế của thế kỉ mới bằng quan niệm chủ quyền mới", *Tạp chí Bình luận Pháp học*, số 2, tr. 65].

giữa các quốc gia thông qua đổi mới lí luận pháp trị, bảo đảm lí luận và thể chế cho việc kiến tạo cộng đồng chung vận mệnh nhân loại, đồng thời mang lại bài học pháp lí quý báu cho các quốc gia có chủ quyền.

Đối với nghiên cứu sâu hơn về quản trị toàn cầu và sự phát triển của luật quốc tế, cần tiếp tục đổi mới và mở rộng, đặc biệt là đi sâu vào khảo sát các vụ việc và dữ liệu thực chứng về việc Trung Quốc thúc đẩy thực tiễn luật quốc tế. Thông qua góc nhìn đa ngành và đa chiều, cần nghiên cứu chuyên sâu hơn các vấn đề khu vực điển hình, tăng cường phân tích thực chứng về các hệ thống pháp luật khác nhau, làm rõ khả năng áp dụng hiệu quả của pháp luật Trung Quốc trong nhiều bối cảnh pháp lí. Trước môi trường quốc tế phức tạp và biến động, việc xây dựng pháp luật đối ngoại của Trung Quốc cần tiếp tục thúc đẩy cải cách con đường quản trị toàn cầu, củng cố sự đồng thuận pháp trị trong hệ thống luật quốc tế, đồng thời khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác như sáng kiến "Vành đai và Con đường". Qua đó, ngoại giao pháp trị mang đặc sắc Trung Quốc có thể phát huy vai trò trong hợp tác chính trị và kinh tế, đóng góp nhiều hơn cho trí tuệ toàn cầu, cũng như thúc đẩy hội nhập và phát triển hài hoà giữa pháp luật trong nước và quốc tế./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hongwei Peng (2022), "Academic Map and Hotspot Analysis of China's Legal Construction Research Since the Eighteenth National Congress of the Communist Party of China: Visual Analysis Based on CiteSpace", *Journal of Environmental and Public Health*, số 3(2).
2. Huang Jin (2024), "Coordinate Rule of Law Efforts in Both Domestic and Foreign-Related Matters", *Social Sciences in China*, số 45(1).
3. Huimei Li, Xiaoyi Pang & C. Li (2023), "Review the Development and Evolution of Aesthetic Education in Chinese Schools from a Policy Perspective", *Sustainability*, số 15(6).
4. Yuyan Liu (2023), "Research on the Path of Accelerating the Cultivation of Foreign-Related Legal Talents in the New Era", *Science of Law Journal*, số 2(3).
5. Xinyan Yang & Xingyu Piao (2023), "Research on the Cultivation Mode of Foreign-Related Rule of Law Talents in Local Colleges and Universities", *Region - Educational Research and Reviews*, số 5(5).
6. Zhichao Zheng & Shuqi Ma (2024), "Research on International Police Cooperation from the Perspective of Foreign-Related Rule of Law - Taking Lancang-Mekong Law Enforcement and Security Cooperation as an Example", *Journal of Theory and Practice of Social Science*, số 4(03).
7. Yizhe Wu (2021), "The Practical Dilemma and Method Analysis of the Community Consultation and Communication Mechanism in Rural China in This New Era", *Scientific and Social Research*, số 3(2).
8. Zhang Wen, Ning Xingwang & Lin Sen (2022), "Research on the Identity of College Students' Socialist Core Values Based on the Perspective of Peer Counseling", *Frontiers in Educational Research*, số 5(4).
9. Ting Wang (2024), Practical Paths for Integrating "Stories of China" in the New Era into Ideological and Political

Education in Universities, *Journal of Contemporary Educational Research,* số 8(5).
10. 廖凡：《中国式现代化的国际法贡献》，吉林大学社会科学学报 2025 年第 65 卷第 01 期，第 52 页。[Tạm dịch: Liêu Phàm (2025), "Đóng góp của hiện đại hoá kiểu Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế", *Tạp chí Khoa học Xã hội Đại học Cát Lâm,* tập 65, số 01], DOI: 10.15939/j.jujsse.2025.01.fx2
11. 何志鹏：《从拒斥到规划：中国国际法态度的历史变迁》，吉林大学社会科学学报 2025 年第 65 卷第 01 期，第 75 页。[Tạm dịch: Hà Chí Bằng (2025), "Từ chối bỏ đến hoạch định: Sự biến đổi lịch sử trong thái độ của Trung Quốc đối với pháp luật quốc tế", *Tạp chí Khoa học Xã hội Đại học Cát Lâm,* tập 65, số 01], DOI: 10.15939/j.jujsse.2025.01.fx3.
12. 吕世伦:《论马克思恩格斯法律思想的分期》，法学家 1991 年第 2 期，第 1-5 页。[Tạm dịch: Lữ Thế Luân (1991), "Bàn về phân kì tư tưởng pháp luật của Marx và Engels", *Tạp chí Pháp học gia,* số 2].
13. 胡玉鸿:《马克思恩格斯论司法独立》，法学研究 2002 年第 1 期，第 3-4 页。[Tạm dịch: Hồ Ngọc Hồng (2002), "Mác - Ăngghen luận về độc lập tư pháp", *Nghiên cứu Luật học,* số 1].
14. 刘作翔:《法律没有自己的历史———马克思、恩格斯关于法律的社会本质的深刻揭示》，甘肃政法学院学报 2010 年第 6 期，第 1-2 页。[Tạm dịch: Lưu Tác Tường (2010), "Pháp luật không có lịch sử riêng của mình - Sự luận giải sâu sắc của Marx và Engels về bản chất xã hội của pháp luật", *Tạp chí Học viện Chính pháp Cam Túc,* số 6].
15. 刘海年:《依法治国：历史经验的总结》，法学研究 2007 年第 4 期，第 142 页。[Tạm dịch: Lưu Hải Niên (2007), "Quản trị đất nước theo pháp luật: Tổng kết kinh nghiệm lịch sử", *Tạp chí Nghiên cứu Pháp học,* số 4].
16. 季丽新：《冷战后时代中国的国际秩序观析要》，载《当代世界与社会主义》1996 年第 4 期。[Tạm dịch: Quý Lệ Tân (1996), "Khái luận về quan niệm của Trung Quốc đối với trật tự quốc tế trong thời kì hậu Chiến tranh Lạnh", *Tạp chí Thế giới Đương đại và Chủ nghĩa xã hội,* số 4].
17. 王铁崖：《中国与国际法——历史与当代》，载中国国际法学会主编：《中国国际法年刊》（1991），中国对外翻译出版公司 1992 年第 1 版。[Tạm dịch: Vương Thiết Nhai, "Trung Quốc và pháp luật quốc tế – Lịch sử và đương đại", in trong *Niên giám Pháp luật Quốc tế Trung Quốc (1991)* do Hội Pháp luật quốc tế Trung Quốc chủ biên, Nxb. Biên dịch Đối ngoại Trung Quốc, ấn bản lần thứ nhất năm 1992].
18. 王建国:《列宁司法思想的理论逻辑》，金陵法律评论 2010 年第 1 期，第 112 页。[Tạm dịch: Vương Kiến Quốc (2010), "Logic lí luận trong tư tưởng tư pháp của Lenin", *Tạp chí Bình luận Pháp luật Kim Lăng,* số 1].
19. 孙国华:《论法的和谐价值》，法学家 2008 年第 5 期，第 147 页。[Tạm dịch: Tôn Quốc Hoa (2008), "Bàn về giá trị hài hoà của pháp luật", *Tạp chí Pháp học gia,* số 5].
20. 张文显:《社会主义法治的中国特色》，法制与社会发展 2009 年第 6 期，第 136-137 页。[Tạm dịch: Trương Văn Hiển (2009), "Những đặc trưng mang bản sắc Trung Quốc của nền pháp

trị xã hội chủ nghĩa", *Tạp chí Pháp chế và Phát triển xã hội*, số 6].
21. 孙国华、郭华成: 《马克思主义法正义观初探》，中国法学 1991 年第 3 期，第 49-50 页。[Tạm dịch: Tôn Quốc Hoa và Quách Hoa Thành (1991), "Bước đầu nghiên cứu quan niệm công lí pháp luật của chủ nghĩa Marx", *Tạp chí Pháp học Trung Quốc,* số 3.
22. 陈独秀：《谈政治》，新青年（八卷一号）1920 年第 9 期，第 2 页。[Tạm dịch: Trần Độc Tú (1920), "Bàn về chính trị", *Tạp chí Thanh niên mới,* quyển 8, số 1].
23. 张之沧、龚廷泰:《从马克思到德里达: 当代西方马克思主义研究》，人民出版社 2002 年版。[Tạm dịch: Trương Chi Thương và Cung Đình Thái (2002), *Từ Marx đến Derrida: Nghiên cứu về chủ nghĩa Marx phương Tây đương đại*, Nxb. Nhân dân].
24. 张华：《论中国特色社会主义的发展历程和科学内涵》，东岳论丛 2013 年第 1 期。[Tạm dịch: Trương Hoa (2013), "Bàn về quá trình phát triển và nội hàm khoa học của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc", *Tạp chí Đông nhạc Luận tùng*, số 1].
25. 参见余敏友:《以新主权观迎接新世纪的国际法学》，法学评论 2000 年第 2 期。[Tạm dịch: Dư Mẫn Hữu (2000), "Đón nhận khoa học pháp luật quốc tế của thế kỉ mới bằng quan niệm chủ quyền mới", *Tạp chí Bình luận Pháp học*, số 2].
26. Shuo Yang, Qiaosheng Deng, Qiaonan Zhao, Honggang Pan, Yu Gao, Shanshan Ma, Jie Cui, Yudong Fu, Guofeng Wang, Deyang Sui & Xinle Yang. Research on The Reform of Postgraduate Education and Teaching in Response to The Social Demands in The New Era [C], 6th International Conference on Education Reform and Modern Management (ERMM 2021).

QUAN NIỆM VỀ DỊCH VỤ CÔNG ÍCH… ***(tiếp theo trang 29)***

14. Tạ Quang Ngọc (chủ nhiệm) (2021), *Quản lí nhà nước đối với dịch vụ công trong giai đoạn hiện nay*, Đề tài khoa học cấp cơ sở, Trường Đại học Luật Hà Nội.
15. Tippetts, C. S., & Livermore, S. (1932), *Business organization and control: Corporations and trusts in the United States*, D. Van Nostrand Company.
16. 中华人录共和国国家发展和改革委员会 (2010), *公用事业改革概述* [Tạm dịch: Uỷ ban Cải cách và Phát triển quốc gia Trung Quốc (2010), *Tổng quan về quá trình cải cách dịch vụ công ích*], https://www.ndrc.gov.cn/fggz/tzgg/ggkx/201007/t20100712_1049892.html
17. Trương Quốc Việt và Phạm Mai Linh (2023), *Cơ sở lí luận và thực tiễn về dịch vụ công ở Việt Nam hiện nay,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
18. 全国哲学社会科学工作办公室 (2012), "我国城市公用事业民营化与管制政策研究"成果简介 [Tạm dịch: Văn phòng Viện Nghiên cứu Triết học và Khoa học xã hội quốc gia (2012), *Giới thiệu Đề tài Nghiên cứu về chính sách tư nhân hoá và kiểm soát các dịch vụ công ích đô thị ở Trung Quốc* của tác giả Wang Junhao chủ nhiệm], http://www.nopss.gov.cn/GB/230165/243812/17963612.html